

Số: 153/BC-RBC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 03 năm 2015

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SX-KD năm 2014 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2015

PHẦN I

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Ngay từ đầu năm Công ty đã đẩy mạnh triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu hoàn thành kế hoạch đã được Tập đoàn thỏa thuận. Tuy nhiên trong năm 2014 tình hình nền kinh tế trong và ngoài nước vẫn chưa có dấu hiệu hồi phục. Trong khi đó giá cả vật tư, nguyên nhiên vật liệu đều tăng, đặc biệt giá mủ cao su giảm mạnh từ đầu năm đến nay đã ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của công ty. Mặc dù đã dự báo về các khó khăn khi xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014, tuy nhiên hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị luôn đối mặt với những rủi ro, thách thức, song Ban lãnh đạo công ty đã nỗ lực đưa ra các biện pháp để phần đầu hoàn thành kế hoạch đã được Tập đoàn thỏa thuận.

Tình hình hoạt động của các lĩnh vực SX-KD trong năm 2014 như sau:

II. CÔNG TÁC SẢN XUẤT:

- **Sản xuất gỗ:** tình hình sản xuất của ngành gỗ trong nước nói chung vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, một số doanh nghiệp cũ phục hồi sản xuất, đồng thời một số doanh nghiệp mới phát triển dẫn đến tình trạng cạnh tranh đơn hàng. Song song đó, các yếu tố đầu vào tăng liên tục dẫn đến giá thành sản phẩm tăng theo, mặt khác yêu cầu của khách hàng ngày càng cao về chất lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật nhưng giá bán không tăng,... vì vậy hiệu quả sản xuất trong lĩnh vực gỗ đạt chưa cao. Tuy nhiên, để ổn định sản xuất, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, đơn vị đã nỗ lực, năng động trong việc tìm kiếm thêm khách hàng mới cũng như duy trì mối quan hệ tốt với khách hàng truyền thống, đồng thời áp dụng các giải pháp hiệu quả để tăng năng suất sản xuất, thực hiện các biện pháp thiết thực để tiết giảm chi phí sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý. Do vậy lĩnh vực sản xuất gỗ của đơn vị vẫn

hoạt động ổn định. Trong năm 2014, đơn vị đã nhận được tổng đơn hàng trị giá khoảng 7,7 triệu USD, chủ yếu xuất khẩu vào thị trường châu Âu, Úc,....

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính như sau:

- Sản xuất gỗ tinh chế : 3.411,89 m³ đạt 100,35% kế hoạch
- Doanh thu : 156,701 tỉ đồng đạt 99,53% kế hoạch.
- Lợi nhuận (trước thuế) : 2,41 tỉ đồng đạt 100,46% kế hoạch.
- Thu nhập bình quân : 5,736 triệu đồng/người/tháng.

- **Sản xuất công nghiệp:** trong năm 2014 Công ty vẫn tiếp tục hợp tác với các khách hàng để triển khai sản xuất các sản phẩm cao su, hiện đã triển khai được 04 chuyên sản xuất. Mặc dù giá cao su liên tục biến động, các chi phí sản xuất khác tăng cao dẫn đến giá thành sản xuất tăng, nhưng đơn vị đã cố gắng tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao năng suất lao động nên hiệu quả sản xuất cao hơn cùng kỳ năm trước.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính như sau:

- Sản phẩm cao su : 2.343.269 sp đạt 117% kế hoạch
- Doanh thu : 7,938 tỉ đồng đạt 109% kế hoạch
- Lợi nhuận (trước thuế) : 450,425 triệu đồng đạt 100,1% kế hoạch
- Thu nhập bình quân : 5,2 triệu đồng/người/tháng.

III. CÔNG TÁC KINH DOANH:

- **Kinh doanh mủ cao su:** trong năm 2014 đặc biệt là trong quý 1, thị trường kinh doanh cao su diễn biến khó lường, giá cao su liên tục biến động và giảm sâu, thị trường Trung Quốc khó giao dịch, đã ảnh hưởng lớn đến tình hình kinh doanh mủ cao su của công ty và các đơn vị trực thuộc. Dù vậy đơn vị cũng đã nỗ lực rất nhiều trong việc tìm kiếm thêm khách hàng xuất khẩu và nội địa để hạn chế thiệt hại.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính như sau:

- Kinh doanh cao su xuất khẩu : 2.984,34 tấn đạt 119% kế hoạch
- Kinh doanh cao su nội địa : 6.412,95 tấn đạt 160% kế hoạch
- Doanh thu : 341,8 tỉ đồng đạt 123,7% kế hoạch
- Lợi nhuận (trước thuế) : 434 triệu đồng đạt 50,11% kế hoạch

- **Kinh doanh khác:** trước tình hình kinh doanh cao su khó khăn, đơn vị đã tăng cường kinh doanh một số mặt hàng khác như: nông sản, phân bón, hóa chất, ... và đã đạt được một số kết quả khả quan (chủ yếu từ kinh doanh nông sản) góp phần vào kết quả chung của toàn công ty.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính như sau:

- Kinh doanh hóa chất, CSTH : 49,5 tấn đạt 99% kế hoạch
- Kinh doanh phân bón : 552 tấn đạt 110% kế hoạch
- Kinh doanh nông sản : 3.080,2 tấn đạt 51,34% kế hoạch

- Doanh thu : 20,983 tỉ đồng đạt 48,45% kế hoạch.
 - Lợi nhuận (trước thuế) : 2,055 tỉ đồng đạt 196% kế hoạch.
- **Hoạt động kinh doanh – dịch vụ khác:** ngoài các lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, công ty còn có các hoạt động kinh doanh khác như: cho thuê mặt bằng, địa ốc, hoạt động tài chính,

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính như sau:

- Doanh thu : 240,165 tỉ đồng.
- Lợi nhuận (trước thuế) : 934 triệu đồng.

IV. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SX-KD NĂM 2014 TOÀN CÔNG TY

Căn cứ công văn số: 645/HĐTVCSVN-KHĐT ngày 09/12/2014 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc thỏa thuận điều chỉnh kế hoạch năm 2014, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 của toàn công ty như sau:

| STT | CHỈ TIÊU | ĐVT | Kế hoạch năm 2014 | Thực hiện năm 2014 | So sánh TH/KH | So sánh năm 2013 |
|------------|---|----------------|--------------------|--------------------|---------------|------------------|
| I | SẢN LƯỢNG SX-KD | | | | | |
| 1 | Gỗ tinh chế | m ³ | 3.400 | 3.411,89 | 100% | 106% |
| 2 | Khai thác cây cao su thanh lý | ha | 1.000 | 1.163,06 | 116% | 120% |
| 3 | Gỗ sơ chế | m ³ | 34.500 | 38.174,50 | 111% | 140% |
| 4 | Sản phẩm cao su | sp | 1.800.000 | 2.343.269 | 130% | 170% |
| 5 | Xuất khẩu mũ cao su | tấn | 2.500 | 2.984,34 | 119% | 125% |
| 6 | Kinh doanh mũ cao su nội địa | tấn | 4.000 | 6.412,95 | 160% | 185% |
| 7 | Kinh doanh hóa chất, Csth | tấn | 50 | 49,49 | | |
| 8 | Kinh doanh phân bón | tấn | 500 | 552 | 110% | 57% |
| 9 | Kinh doanh nông sản | tấn | 6.000 | 3.080,20 | 51% | 34% |
| II | GIÁ TRỊ TỔNG SẢN LƯỢNG | 1.000đ | 690.173.000 | 734.041.785 | 106% | 125% |
| | Sản xuất | 1.000đ | 374.933.732 | 367.411.253 | 98% | 126% |
| | Kinh doanh | 1.000đ | 315.239.268 | 366.630.532 | 116% | 123% |
| III | TỔNG DOANH THU & THU NHẬP KHÁC | 1.000đ | 728.022.000 | 767.587.092 | 105% | 109% |
| | Sản xuất | 1.000đ | 385.663.503 | 380.708.402 | 99% | 124% |
| | Kinh doanh | 1.000đ | 342.358.497 | 386.878.690 | 113% | 97% |
| IV | LỢI NHUẬN (trước thuế) | 1.000đ | 6.100.000 | 6.283.710 | 103% | 87% |
| V | TỔNG VỐN ĐẦU TƯ XDCB | 1.000đ | 1.930.000 | 1.272.904 | 66% | 150% |
| | Xây lắp | 1.000đ | 800.000 | 622.904 | 78% | |
| | Thiết bị | 1.000đ | 1.130.000 | 650.000 | 58% | 305% |
| | KTCB khác | 1.000 đ | | | | |

| VI | LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG | | | | | |
|----|-----------------------|---------------|------------|------------|------|------|
| 1 | Lao động | người | 660 | 637 | 97% | 104% |
| 2 | Tổng quỹ lương | 1.000 đ | 45.936.000 | 46.087.670 | 100% | 114% |
| 3 | Thu nhập bình quân | 1.000đ/ng/thg | 5.800 | 6.027 | 104% | 110% |

*** Nhận xét:**

Mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2014 gặp nhiều khó khăn do các yếu tố như đã phân tích ở phần trên, tuy nhiên Công ty đã nỗ lực rất nhiều trong việc thực hiện kế hoạch đã được Tập đoàn thỏa thuận, nhờ vậy Công ty đã hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu chính trong kế hoạch năm 2014, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế là **6,283 tỉ đồng đạt 103% kế hoạch, thu nhập bình quân là 6,242 triệu đồng/người/tháng đạt 108% kế hoạch.**

Tuy nhiên, Công ty đã hạch toán một số khoản mục như sau:

- Trích dự phòng nợ quá hạn: 18.692.466.809 đồng
- Trích dự phòng đầu tư: 397.411.216 đồng

Như vậy lợi nhuận trước thuế còn lại sau khi kiểm toán là: **-13.973.691.122 đồng.**

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SX-KD NĂM 2014 CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

Căn cứ vào kế hoạch SX-KD năm 2014 được giao, trên cơ sở đặc điểm tình hình và năng lực của từng đơn vị trực thuộc, Tổng Giám đốc Công ty đã giao kế hoạch SX-KD năm 2014 cho các đơn vị. Kết quả hoạt động của từng đơn vị như sau:

1. Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa:

Xí nghiệp Chế biến gỗ Đông Hòa được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa theo Quyết định số: 68/QĐ-RBC ngày 8/3/2013 và kể từ ngày 01/7/2013 xí nghiệp chính thức hoạt động theo mô hình Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa theo Giấy phép đăng ký kinh doanh số 3702190251 ngày 06/6/2013.

Đến nay sau gần 02 năm hoạt động theo mô hình mới, mặc dù tình hình của ngành gỗ vẫn còn nhiều bất ổn, khó khăn như đã phân tích ở phần trên, tuy nhiên đơn vị đã nỗ lực rất lớn trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, do vậy kết quả đạt được rất đáng khích lệ, thể hiện sự tiến bộ so với cùng kỳ năm trước, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động trong đơn vị, đóng góp vào kết quả chung của toàn công ty.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính năm 2014 của đơn vị như sau:

- Sản phẩm gỗ tinh chế : 3.411,89 m³ đạt 100,35% kế hoạch
- Giá trị tổng sản lượng : 147,7 tỉ đồng đạt 100% kế hoạch
- Doanh thu : 156,7 tỉ đồng đạt 100% kế hoạch
- **Lợi nhuận (trước thuế) : 2,41 tỉ đồng đạt 100,46% kế hoạch**
- Lao động bình quân : 508 người
- Thu nhập bình quân : 5,736 tr đồng/ng/th đạt 109% kế hoạch

2. Xí nghiệp Cao su Kỹ thuật Tam Hiệp

Từ cuối năm 2012, xí nghiệp bắt đầu triển khai sản xuất sản phẩm cao su, đến nay sau 02 năm thực hiện, xí nghiệp đã tổ chức được 04 dàn máy ép với số lượng công nhân khoảng 90 người. Ngoài ra, xí nghiệp vẫn duy trì việc kinh doanh cao su, hóa chất, hợp tác sản xuất, cho thuê kho,...

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính năm 2014 của đơn vị như sau:

- Sản xuất sản phẩm cao su: 2.343.269 sp đạt 130% kế hoạch
- Kinh doanh mủ cao su : 431,3 tấn đạt 123% kế hoạch
- Kinh doanh hóa chất : 49,5 tấn đạt 99% kế hoạch
- Giá trị tổng sản lượng : 29,763 tỉ đồng đạt 101% kế hoạch
- Doanh thu : 31,944 tỉ đồng đạt 101% kế hoạch
- **Lợi nhuận (trước thuế) : 1,506 tỉ đồng đạt 100,42% kế hoạch**
- Lao động bình quân : 81 người
- Thu nhập bình quân : 5,935 tr đồng/ng/th đạt 107% kế hoạch

3. Công ty TNHH Thương Mại & Địa ốc Hồng Phúc:

Lĩnh vực hoạt động chính của công ty là kinh doanh cao su, tuy nhiên kể từ năm 2013 do tình hình kinh doanh cao su rất khó khăn, ban lãnh đạo công ty Hồng Phúc đã năng động trong việc chuyển hướng sang kinh doanh mặt hàng nông sản, và sự chuyển hướng này đã đạt được kết quả khả quan, tạo ra mặt hàng kinh doanh mới cho đơn vị và góp phần lớn trong kết quả lợi nhuận năm 2014 của Công ty Hồng Phúc.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính năm 2014 của đơn vị như sau:

- Xuất khẩu mủ cao su : 1.406,56 tấn đạt 117% kế hoạch
- Kinh doanh mủ cao su : 1.188,11 tấn đạt 238% kế hoạch
- Kinh doanh nông sản : 3.080,2 tấn đạt 47% kế hoạch
- Giá trị tổng sản lượng : 104,377 tỉ đồng đạt 82% kế hoạch
- Doanh thu : 108,553 tỉ đồng đạt 81% kế hoạch
- **Lợi nhuận (trước thuế) : 2,72 tỉ đồng đạt 100,75% kế hoạch**
- Lao động bình quân : 12 người
- Thu nhập bình quân : 7,935 triệu đồng/người/tháng

4. Chi nhánh Hà Nội:

Như đã phân tích ở phần trên, trong những tháng đầu năm 2014 tình hình kinh doanh cao su gặp nhiều khó khăn, giá cả biến động liên tục, do vậy trong 6 tháng đầu năm kinh doanh mủ cao su bị lỗ. Với kết quả kinh doanh bị lỗ 02 năm liên tục, đồng thời đánh giá định hướng phát triển kinh doanh của Công ty tại Chi nhánh Hà Nội không khả thi, vì vậy từ tháng 6 năm 2014 Lãnh đạo Công ty đã thống nhất chủ trương chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Hà Nội và tiến hành các thủ tục giải thể.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính của đơn vị như sau:

- Kinh doanh mủ cao su XK : 149,2 tấn
- Kinh doanh phân bón : 425 tấn
- Doanh thu : 8,241 tỉ đồng
- **Lợi nhuận (trước thuế) : 13 767 triệu đồng**

5. Văn phòng Công ty:

Văn phòng Công ty ngoài chức năng là cơ quan tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc điều hành SX-KD, còn tổ chức các hoạt động kinh doanh dịch vụ. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính như sau:

- Kinh doanh mủ cao su XK : 1.428,58 tấn
- Kinh doanh mủ cao su nội địa : 4.793,54 tấn
- Kinh doanh phân bón : 127 tấn
- Sơ chế gỗ cao su : 38.174,5 m³
- Giá trị tổng sản lượng : 450,6 tỉ đồng
- Doanh thu : 462,14 tỉ đồng
- **Lợi nhuận (trước thuế) : 413 triệu đồng**

Hoạt động kinh doanh dịch vụ của Văn phòng công ty tuy có lợi nhuận, nhưng hiện vẫn đang tồn đọng một số công nợ quá hạn của các công ty: công ty CP XNK Thủy sản Đồng Tháp, công ty UPEXIM, Ông Nguyễn Văn Quảng, Hiện nay Công ty đã gửi hồ sơ kiện đối với các đơn vị này và đang tiếp tục theo dõi để thu hồi công nợ.

VI. CÁC CÔNG TÁC KHÁC:

1. Công tác tài chính:

Hạch toán kế toán theo hình thức chứng từ ghi sổ, thực hiện trên phần mềm kế toán, cuối quý, cuối năm in ra giấy, theo quy định tại Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006 của Bộ tài chính.

Công tác hạch toán kế toán, quản lý tài chính – tài sản hoạt động theo đúng quy chế tài chính và điều lệ của Công ty, đồng thời tuân thủ các quy định của luật kế toán và pháp luật Nhà nước. Vận dụng chế độ chứng từ kế toán, luân chuyển chứng từ theo quy định.

Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo với Tập đoàn và các cơ quan ban ngành theo đúng quy định.

2. Công tác đầu tư XD CB:

Hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2014 của Công ty gặp nhiều khó khăn, do đó công tác đầu tư xây dựng cơ bản chỉ tập trung thực hiện những hạng mục cấp thiết phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh. Tổng giá trị đầu tư xây dựng cơ bản năm 2014 là **1,273 tỉ đồng đạt 65,96%** kế hoạch năm; trong đó:

- Xây lắp : 623 triệu đồng
- Thiết bị : 650 triệu đồng

3. Công tác đầu tư ngoài ngành

Trong năm 2014 Công ty không đầu tư thêm ra bên ngoài mà thực hiện chủ trương thoái vốn dần. Số tiền đầu tư ngoài ngành đầu năm 2014 là: 12.000.000.000 đồng, đến cuối năm 2014 còn: **11.754.100.000 đồng**, bao gồm:

- Công ty CP Thương mại DV và Du lịch cao su : 2.754.100.000 đồng
- Công ty CP Đầu tư xây dựng và XNK Cao su : 1.500.000.000 đồng
- Công ty CP Đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh : 6.000.000.000 đồng
- Công ty CP Phát triển đô thị & KCN Cao su Việt Nam: 1.500.000.000 đồng

4. Công tác Lao động – Tiền lương

- Lao động bình quân năm 2014 : 637 người, trong đó:
 - Lao động trực tiếp sản xuất : 541 người
 - Khối văn phòng, các đơn vị kinh doanh: 96 người
- Tiền lương bình quân : 5,123 triệu đồng/người/tháng
- Thu nhập bình quân : 6,027 triệu đồng/người/tháng
- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo luật định.

5. Công tác Tổ chức – Cán bộ

- Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam ban hành các quyết định về việc cử người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Công ty CP Công nghiệp & XNK Cao su:
 - Ông Trần Đình Mai – Tổng giám đốc Công ty, đại diện 34% vốn điều lệ công ty.
 - Ông Trần Minh – Phó Trưởng Ban Quản lý Kỹ thuật Tập đoàn Công nghiệp Cao su, đại diện 35,12% vốn điều lệ công ty.
 - Ông Trần Công Bình – Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty: nghỉ hưu theo chế độ.
- Quyết định chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Công ty tại Hà Nội. Hiện đang thực hiện các thủ tục giải thể theo quy định của pháp luật.
- Quyết định cử cán bộ đại diện vốn của chủ sở hữu và tham gia thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Thương mại & Địa ốc Hồng Phúc.
- Quyết định bổ nhiệm Bà Hồ Thị Lan Hương, Ông Nguyễn Trung Thông, Bà Đinh Kim Ngân giữ chức vụ Giám đốc, Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Thương mại & Địa ốc Hồng Phúc.

- Quyết định cử cán bộ đại diện vốn của chủ sở hữu tại Công ty CP Đầu tư Xây dựng Cao su Phú Thịnh.
- Quyết định bổ nhiệm Ông Lê Tuấn Linh giữ chức vụ Phó Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật Công ty.

6. Công tác Thanh tra – Bảo vệ – Quân sự

- Trong năm 2014 tại công ty có 01 đơn tố cáo từ Chi nhánh công ty tại Hà Nội. Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đã cử cán bộ Ban Thanh tra - Bảo vệ kết hợp cùng Chủ tịch Công đoàn Công ty làm việc trực tiếp với CB-CNV Chi nhánh Hà Nội. Qua làm việc đã có kết luận: đơn tố cáo trên là không đúng sự thật.
- Các đơn vị thành viên và các đơn vị thuộc Công ty đã phối hợp cùng các đơn vị, ban ngành địa phương duy trì lực lượng dân quân tự vệ tại đơn vị, hàng năm tham gia huấn luyện theo kế hoạch của địa phương.
- Đảm bảo công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đề cao tinh thần cảnh giác, bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản tại đơn vị.

7. Công tác đoàn thể - phong trào

Mặc dù tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2014 của Công ty và các đơn vị trực thuộc gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên Ban Tổng Giám đốc cùng Ban Chấp hành Công đoàn công ty vẫn cố gắng chăm lo đời sống cho CB-CNV, thực hiện đầy đủ các hoạt động phong trào do Tập đoàn và Công đoàn Cao su phát động, cụ thể:

- Công đoàn phối hợp công ty thường xuyên giám sát việc thực hiện các chế độ, quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động theo quy định.
- Duy trì và thực hiện có hiệu quả Quỹ tương trợ cho người lao động; quan tâm thăm hỏi khi người lao động bị ốm đau, tai nạn hay gia đình có ma chay, hiếu hỉ; trong các dịp 8/3, 20/10, 1/6 và Tết Trung thu, Công đoàn cũng tổ chức họp mặt, tặng quà cho lao động nữ và các cháu thiếu nhi.
- Tham gia Hội thao do Tập đoàn tổ chức chào mừng kỷ niệm 85 năm thành lập ngành cao su, kết quả đơn vị đạt được một số giải tập thể và cá nhân.
- Tham gia Hội thi tìm hiểu truyền thống ngành cao su do Tập đoàn tổ chức nhân kỷ niệm 85 năm thành lập ngành cao su.
- Tổ chức Hội thi nấu ăn nhân kỷ niệm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10.
- Công đoàn và Đoàn thanh niên phối hợp tham gia các hoạt động phong trào văn nghệ, thể dục thể thao do Đoàn thanh niên tập đoàn tổ chức.
- Duy trì tốt phong trào “Xanh – Sạch – Đẹp, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động” tại nơi làm việc.

PHẦN II
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2015
VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. KẾ HOẠCH SX-KD NĂM 2015

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014, Công ty CP Công nghiệp & XNK Cao su xây dựng kế hoạch SX-KD năm 2015 và đã được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thỏa thuận tại công văn số: 718/HĐTVCSVN-KHĐT ngày 31/12/2014. Một số chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu như sau:

| STT | CHỈ TIÊU | ĐVT | KẾ HOẠCH NĂM 2015 |
|------------|--------------------------------|----------------|--------------------|
| I | SẢN LƯỢNG SX-KD | | |
| 1 | Gỗ tinh chế | m ³ | 3.800 |
| 2 | Khai thác cây cao su thanh lý | ha | 1.200 |
| 3 | Gỗ sơ chế | m ³ | 39.000 |
| 4 | Sản phẩm cao su | sp | 2.500.000 |
| 5 | Kinh doanh mũ cao su xuất khẩu | tấn | 3.000 |
| 6 | Kinh doanh mũ cao su nội địa | tấn | 6.400 |
| 7 | Hóa chất, cao su tổng hợp | tấn | 100 |
| 8 | Kinh doanh phân bón | tấn | 200 |
| 9 | Kinh doanh nông sản | tấn | 1.500 |
| II | GIÁ TRỊ TỔNG SẢN LƯỢNG | 1.000đ | 783.534.000 |
| | Sản xuất | 1.000đ | 412.995.000 |
| | Kinh doanh | 1.000đ | 370.539.000 |
| III | TỔNG DOANH THU | 1.000đ | 810.885.000 |
| | Sản xuất | 1.000đ | 429.882.000 |
| | Kinh doanh | 1.000đ | 381.003.000 |
| IV | LỢI NHUẬN (trước thuế) | 1.000đ | 7.190.000 |
| V | TỔNG VỐN ĐẦU TƯ XDCB | 1.000đ | 11.909.000 |
| | Xây lắp | 1.000đ | 7.379.000 |
| | Thiết bị | 1.000đ | 4.530.000 |
| | KTCB khác | 1.000 đ | |
| VI | LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG | | |
| 1 | Lao động | người | 705 |
| 2 | Tổng quỹ lương | 1.000 đ | 54.943.000 |
| 3 | Thu nhập bình quân | 1.000đ/ng/thg | 6.494 |

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để triển khai thực hiện kế hoạch năm 2015, trên cơ sở nguồn lực hiện có của công ty, Ban lãnh đạo công ty thống nhất thực hiện các giải pháp thiết thực và phù hợp với tình hình kinh tế hiện tại cũng như trong thời gian sắp tới:

1. Lĩnh vực sản xuất:

- Tập trung lĩnh vực sản xuất gỗ về một địa điểm để thuận tiện và hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành.
- Đầu tư một số máy móc thiết bị chuyên dùng trong sản xuất đồ gỗ và sản xuất sản phẩm công nghiệp cao su nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- Áp dụng các biện pháp có hiệu quả trong việc tiết giảm các chi phí sản xuất, chi phí quản lý,
- Duy trì môi trường làm việc tại các xưởng sản xuất theo tiêu chí “xanh – sạch – đẹp”, đảm bảo thu nhập và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của người lao động để ổn định lực lượng lao động gắn bó lâu dài với đơn vị.

2. Lĩnh vực kinh doanh:

- Tiếp tục tổ chức khai thác các mặt bằng không sản xuất (cho thuê, hợp tác sản xuất, ...).
- Tăng cường các hoạt động kinh doanh, đặc biệt đẩy mạnh tìm kiếm thị trường xuất khẩu cao su, tạo các điều kiện thuận lợi để đạt hiệu quả tốt nhất.
- Thành lập Xí nghiệp kho vận trực thuộc công ty có chức năng quản lý, khai thác mặt bằng, thực hiện các dịch vụ kho vận nhằm khai thác tối đa và hiệu quả các mặt bằng hiện có.
- Nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng nguồn vốn tại công ty và các đơn vị.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Tổng giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Các phòng nghiệp vụ;
- Giám đốc các ĐVTT;
- Lưu: VT, P.KH-KT.



TỔNG GIÁM ĐỐC *Hau*

Trần Đình Mai